

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH HD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình và bà Bùi Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bón - Thư ký Toà án nhân dân huyện TH, tỉnh HD.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện TH, tỉnh HD tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Núi - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2024 tại trụ sở nhà văn hoá thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD; Toà án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện TH, tỉnh HD xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 26/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 10/5/2024, đối với bị cáo:

- HOÀNG VĂN NG sinh năm 1972 tại tỉnh HD; nơi cư trú: Thôn Tráng Liệt 2, xã Thanh Sơn, huyện TH, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Trần Thị L; vợ là Nguyễn Thị Ch và có ba con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 34/2013/HS-ST ngày 09/9/2013 của TAND huyện TH, tỉnh HD xử phạt Ng 12 tháng tù về tội Đánh bạc, nộp án phí ngày 16/01/2014, nộp tiền phạt ngày 08/4/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2015; Bản án số 16/2016/HS-ST ngày 21/4/2016 của TAND huyện TH, tỉnh HD, xử phạt Ng 03 tháng tù về tội Đánh bạc, nộp án phí ngày 01/7/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2016; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPVPHC ngày 11/7/2018 của Công an huyện TH, tỉnh HD về hành vi Mua dâm; bị tạm giữ từ ngày 20/02/2024 đến ngày 26/02/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD; có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng: Anh Lê Minh Tr, anh Lưu Đức T, chị Nguyễn Thị Ch, chị Hoàng Thị H, anh Hoàng Văn K, đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/02/2024, Hoàng Văn K đến nhà Hoàng Văn Ng ở thôn Tráng Liệt 2, xã Thanh Sơn, huyện TH, tỉnh HD chơi. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 20/02/2024, Nghĩa lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa cao khoảng 20cm, màu trắng, nắp chai có 02 lỗ tròn, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh dài 35cm, 01 lỗ cấp cóong thủy tinh màu trắng, Ng lấy ma túy cho vào cóong; dùng bật lửa gas đốt nóng ma túy và rủ anh K cùng sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024, khi Ng và anh K đang sử dụng ma túy, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 20cm, nắp chai có 02 lỗ tròn, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh dài 35cm, 01 lỗ cắm cóong thủy tinh màu trắng có bám dính chất ma túy; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu cóong thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSND-TH ngày 26/02/2024, VKSND huyện TH, tỉnh HD truy tố Ng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện TH, tỉnh HD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): Tuyên bố bị cáo Ng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt Ng từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng được hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh HD, Điều tra viên;

VKSND huyện TH, tỉnh HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo Ng có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 phút đến 14 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024, tại nơi ở của gia đình Ng thuộc địa phận thôn Tráng Liệt 2, xã Thanh Sơn, huyện TH, tỉnh HD, Ng đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, ma túy, công cụ và cùng với anh K sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét bị cáo Ng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chuẩn bị địa điểm, ma túy, công cụ để cùng với anh K sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của Ng đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện TH, tỉnh HD đối với Nghĩa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Bị cáo Ng là người nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải và có bố đẻ là người có công với cách mạng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện thái độ khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không đáng kể; địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là tài sản của gia đình của bị cáo. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo Ng như theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định. Xét đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, nên tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Ng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, như theo quy định Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về các vấn đề khác:

[7.1]. Đối với anh Kiêm là người sử dụng ma túy tại nơi ở của gia đình bị cáo Nghĩa, tuy nhiên quá trình sử dụng trái phép chất ma túy, anh K không được bàn bạc, không chuẩn bị công cụ, dụng cụ, không giúp Ng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất túy. Do vậy, không có căn cứ để xử lý anh K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[7.2]. Về hành vi sử dụng trái phép chất túy của bị cáo Ng, anh K, Công an huyện TH, tỉnh HD đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hoàng Văn Ng.

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Ng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ng 25 (hai mươi lăm) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2024.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Một bì niêm phong vật chứng số 163/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD hoàn lại mẫu vật sau giám định; một bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); một chai nhựa cao khoảng 20cm, trên phần nắp chai có đục hai lỗ tròn nhỏ; một ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 35cm; một túi nilon màu trắng kích thước 1cm x 1cm.

Tịch thu, tiêu hủy 01 công cụ thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định.

Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh HD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh HD, ngày 22/5/2024.

4. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh HD;
- VKSND huyện TH;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS - Công an huyện TH;
- Công an huyện TH;
- Chi cục THADS huyện TH;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn

